

Số: 301/2019/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Hòa

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lê Quỳnh Thy - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Cao Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 735/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2018 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân số: 1160/2019/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Huỳnh Văn Q (Huỳnh Văn Q), sinh năm: 1955.

Địa chỉ: Đường A, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu:

Ông Bùi Xuân H, sinh năm 1959

Địa chỉ: Đường C, phường D, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

(Giấy ủy quyền số công chứng 001576, lập ngày 11/9/2018 tại Văn phòng công chứng E, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Đường A, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1921 (đã chết năm 1994)

3. Bà La Thị H, sinh năm 1922 (đã chết năm 1991)

4. Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1943

Địa chỉ: Philipines.

5. Bà Huỳnh Thị N1, sinh năm 1945

Địa chỉ: USA

6. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1957 (đã chết ngày 29/05/2018)

7. Ông Huỳnh Văn V, sinh năm 1959

Địa chỉ: Đường A, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Bà Huỳnh Thị Hương H, sinh năm 1961

Địa chỉ: Đường F, phường G, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết ngày 30/7/2018 và ngày 24/7/2018; Ý kiến trình bày tại bản tự khai; Đơn xin xác nhận thời điểm bà Huỳnh Thị T mất tích; Đơn xin vắng mặt của ông Bùi Xuân H là đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Văn Q trình bày:

Cha mẹ của ông Huỳnh Văn Q là ông Huỳnh Văn B (chết năm 1994) và bà La Thị H (chết năm 1991). Khi còn sống ông B, bà H có 07 người con chung là Huỳnh Văn Q (sinh năm 1955), Huỳnh Thị N (sinh năm 1943), Huỳnh Thị N1 (sinh năm 1945), Huỳnh Văn H (sinh năm 1957, chết ngày 29/5/2018), Huỳnh Văn V (sinh năm 1959), Huỳnh Thị Hương H (sinh năm 1961) và Huỳnh Thị T (sinh năm 1952). Bà T trước đây có hộ khẩu cư ngụ cùng gia đình tại địa chỉ Đường A, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến tháng 7/1976, xin chuyển hộ khẩu vào nhà người quen tại Quận J nhưng không ở đó mà cùng bạn bè vượt biên. Kể từ đó đến nay bà T không hề liên lạc về nhà cũng như với người thân.

Từ khi bỏ nhà đi vào năm 1976 đến nay, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm, hỏi thăm bạn bè, người thân khắp nơi và đăng tin trên báo, đài nhưng vẫn không có kết quả hồi âm hay tin tức. Nay ông Huỳnh Văn Q yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà Huỳnh Thị T (sinh năm 1952), địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đường A, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và Đường K, Phường L, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh theo xác nhận của Công an phường là đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ việc:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của Bộ Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp hôm nay; đương sự chấp hành tốt các quy định pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên họp hôm nay.

- Về nội dung: Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Huỳnh Văn Q, tuyên bố bà Huỳnh Thị T là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến yêu cầu của đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] **Về thẩm quyền:** Ông Huỳnh Văn Q yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị T là đã chết. Đây là yêu cầu về dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do vụ việc có đương sự là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hiện ở nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về vắng mặt đương sự:

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các ông, bà Huỳnh Thị N, Huỳnh Thị N1, Huỳnh Thị Hương H, Huỳnh Văn V đã có ủy quyền cho ông Huỳnh Văn Q và có ý kiến đề nghị giải quyết vắng mặt. Ông Huỳnh Văn Q đã ủy quyền hợp lệ cho ông Bùi Xuân H, được toàn quyền đại diện ông Q trong vụ việc dân sự yêu cầu tuyên bố bà Huỳnh Thị T là đã chết, ông H đã trình bày ý kiến và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu của ông Huỳnh Văn Q về việc yêu cầu tuyên bố bà Huỳnh Thị T là đã chết:

Căn cứ vào xác nhận ngày 26/7/2018 của Công an phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Huỳnh Thị T (sinh năm 1952) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Đường A, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng ngày 02/7/1976 đã xóa khẩu chuyển đến Đường K, Phường L, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại kết quả trả lời xác minh của Công an Phường L, Quận J thể hiện: Bà Huỳnh Thị T (sinh năm 1952) không có đăng ký thường trú

tại Đường K, Phường L, Quận J từ tháng 7/1976 đến nay. Việc xác nhận của Công an phường kể trên, cũng phù hợp với “Tờ khai gia đình” của ông Huỳnh Văn B trong đó có con là bà Huỳnh Thị T, nhưng đến ngày 2/7/1976 đã xóa tên.

Ông Huỳnh Văn Q đã thông báo tìm kiếm thông tin bà Huỳnh Thị T trên Báo Lao động, Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án Thành phố Hồ Chí Minh tìm kiếm thông tin bà Huỳnh Thị T nhưng vẫn không có tin tức. Như vậy, bà T đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Q tuyên bố bà T đã chết, thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó là ngày 02 tháng 7 năm 1976. Vì vậy, ngày chết của bà Huỳnh Thị T được xác định là ngày 03/7/1981.

Do đó, ý kiến phát biểu đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp hoàn toàn có cơ sở pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ Điều 72 Bộ luật dân sự 2015, khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của bà Huỳnh Thị T (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Ông Q thực hiện đăng ký khai tử cho bà T theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn Q đã được giải thích là thuộc đối tượng miễn nộp lệ phí Tòa án, vì là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Tuy nhiên, có ý kiến không đề nghị được miễn, nên phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm b, c khoản 1 Điều 37, các Điều 367, 370, 371, 372, 391, 392, 393, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Văn Q về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*”.

Tuyên bố bà Huỳnh Thị T, sinh ngày 30 tháng 11 năm 1952; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đường K, Phường L, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của bà Huỳnh Thị T là ngày 03/7/1981.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của bà Huỳnh Thị T (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Ông Q thực hiện đăng ký khai tử cho bà T theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Huỳnh Văn Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2017/0049608 ngày 04/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Huỳnh Văn Q và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ở nước ngoài thời hạn 01 tháng, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết quyết định hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hòa